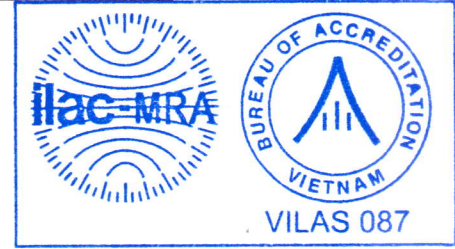




BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

Số: 03/2019
ĐẠI HOÀNG
(*Rhizoma Rhei*)

SKS: H0119008.02

Thân rễ đã cạo bỏ vỏ phơi, sấy khô của các loài Đại hoàng (*Rheum palmatum* L., *Rheum officinale* Baill.), hoặc giống lai của hai loài trên, họ Rau răm (Polygonaceae).

I. Mục đích sử dụng

Bột dược liệu chuẩn Đại hoàng (SKS: H0119008.02) được sử dụng trong các phép thử định tính, soi bột.

II. Mô tả

Bột màu vàng nâu nhạt, mùi đặc trưng, vị đắng, chát.

III. Dược liệu chuẩn và chất chuẩn

Chất chuẩn: Emodin (NSX: 010808, HL: 95 % nguyên trạng; Nguồn gốc: Viện kiểm nghiệm thuốc Trung ương).

IV. Tiêu chuẩn áp dụng

VKN/TQKT-ĐD/008.02.

V. Kết quả phân tích

- | | |
|------------------------------------|--|
| 1. Bột | : Thể hiện các đặc điểm của dược liệu Đại hoàng như mô tả trong VKN/TQKT-ĐD/008.02. |
| 2. Định tính | |
| Phản ứng hóa học | : Thể hiện các đặc điểm phản ứng của dược liệu Đại hoàng như mô tả trong VKN/TQKT-ĐD/008.02. |
| Phương pháp SKLM | : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu emodin*. |
| 3. Độ ẩm | : 10,0 %. |
| Phương pháp sấy | |
| 4. Tro toàn phần | : 8,6 %. |
| 5. Tro không tan trong acid | : 0,5 %. |

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>.

VKN/BM/20.11
Đại hoàng SKS:H0119008.02

Ngày ban hành: 10/12/2018

6. Tạp chất

Phương pháp SKLM

: Quan sát bản mỏng dưới ánh sáng tử ngoại ở bước sóng 366 nm. Không có vết phát huỳnh quang màu tím xanh ở khoảng $R_f = 0,3$ đến $0,6$. Có vết màu lơ nhạt.

7. Chất chiết được trong dược liệu

Phương pháp chiết nóng, dung môi ethanol 50 %.

: 51,8 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

VI. Hướng dẫn sử dụng

Không sấy trước khi dùng.

VII. Bảo quản

Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

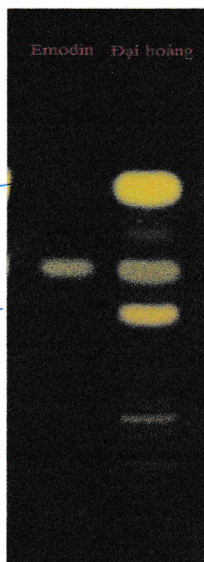
Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
04/2019	04/2020	<i>M</i>
04/2020	04/2021	<i>Nga</i>
04/2021	04/2022	<i>Thao</i>
04/2022	04/2023	<i>Nga</i>
04/2023	04/2024	<i>Nga</i>

* Sắc ký đồ lớp mỏng

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2019



Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
04/2024	04/2025	<i>Nga</i>
04/2025	04/2026	<i>Nga</i>
04/2026	04/2028	<i>Nga</i>



UV 366 nm



Hơi amoniac

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>.

VKN/BM/20.11
Đại hoàng SKS:H0119008.02

Ngày ban hành: 10/12/2018